

## 15. Thuốc làm mau trưởng thành. *Hòa Thượng Phổ Quang (Thích Thiện Huệ).*

Tại một xứ nọ khi tiểu công chúa mới chào đời, vua liền vời ngự y đến bảo cho công chúa uống thuốc để trưởng thành ngay lập tức. Ngự y thưa “thuốc của thần sẽ làm công chúa trưởng thành ngay, nhưng hiện không có ở đây, cần phải đi tìm chất thuốc này, trong thời gian đó xin bệ hạ không được gặp công chúa cho đến khi thần cho công chúa uống thuốc”. Rồi ngự y lên đường đi tìm thuốc, 12 năm sau trở về cho công chúa uống thuốc và đem trình vua, vua rất hoan hỷ khen tặng ông này là bậc thần y, vừa cho công chúa uống thuốc lập tức trưởng thành nên ban thưởng trân bảo cho ngự y.

Mọi người cười vua vô trí, không biết trưởng thành là do thời gian mà lại cho là nhờ thuốc.

Thế nhân cũng vậy, đến cầu bậc đạo sư, tôi muốn học đạo, xin ngài chỉ bày cho tôi lập tức liễu đạo. Đạo sư phương tiện trước chỉ tĩnh tọa, quán 12 nhân duyên, tích tập công đức, sau chứng A la hán. Người này hoan hỷ nói, nhanh thực, nhờ đại sư chỉ bày tôi mau lẹ chứng tối diệu pháp.

**Bình:** Câu chuyện nêu lên các vấn đề về thời gian, muốn nhanh, lương y và lương dược.

### 1. Thời gian.

Thời gian trôi chảy êm ả tĩnh lặng, bình đẳng đưa mọi sự đến với quả tương ứng của nó. Đòi người theo giòng thời gian lưu chuyên không ngừng, trong quá trình trôi chảy đó, biết bao biên động không ngớt xảy ra, lúc thăng lúc trầm, khi động khi tĩnh, lúc vui lúc buồn, cho đến khi đặng bờ sinh tử, thời gian không chỉ chuyên chờ đợi của một người mà chuyên chờ đợi của nhất thiết chúng sinh, nhất thiết thế gian, chuyên chờ bình đẳng cả thiện lẫn ác, đưa mỗi thứ đến mỗi bến bờ của nó, mặc cho thế gian biến đổi vũng nên đời, mặc cho chiến tranh bùng nổ, mặc cho thâm sơn yên tĩnh, thời gian vẫn bất động, không chút chịu ảnh hưởng của mọi thứ chúng chuyên chờ, bất động nhưng vận hành nhất thiết sự vật, thời gian không chỉ là liều thuốc chữa muôn bệnh mà cũng là phương tiện tăng trưởng mọi bệnh, thời gian không chỉ đỡ bờ hạnh phúc mà cũng ghé bến đau thương, thời gian cũng không chỉ đưa người tới chốn trưởng thành, mà cũng bỏ người lại bên bờ chết non, thời gian vô ngạn nên đầu cũng là ngạn, thời gian bỏ khách xuống bên bờ do chính khách điều hướng. Nơi thời gian có vô lượng bờ, muốn tới bờ nào cũng tuyệt đối phải dùng đến phương tiện thời gian, tùy theo bờ xa bờ gần mà tốn thời gian dài hay ngắn. Không thể dùng thời gian ngắn để đến được bờ xa, càng không thể loại bỏ yếu tố thời gian mà đến được bờ nào.

Cùng một bờ nhưng xa hay gần là do vị trí của những người khách trên con thuyền thời gian có khác nhau. Thí dụ như, cùng muốn học thành bác sĩ, người học tiểu học phải tốn nhiều thời gian hơn người học trung học. Hay như cùng muốn đến bờ giải thoát, nhưng tùy theo vị trí căn tính lợi độn mà thời gian đến bờ giác ngộ hay dài, thông suốt hay chướng ngại.

Song thời gian có thể rút ngắn hay kéo dài ra bằng tâm. Ví như hai người cùng đi học, một người quyết tâm học thành, nên miệt mài đèn sách, một người nản lòng vì khó nên ỷ oải trau dồi, do tác động của tâm niệm mà thời gian sẽ rút ngắn cho người miệt mài, và dài ra hơn cho người nản lòng. Vì vậy với quyết tâm cầu chân lý, nên đức Phật nỗ lực vượt qua mọi nan hành đạo để rút ngắn con đường thành Phật vượt qua ngài Di lặc.

Người khéo dùng thời gian, sẽ nhờ thời gian đưa ta bình yên đến bến an lạc, bằng cách hành thiện để an lạc hóa giòng thời gian đang chuyên chờ ta, kẻ nào luôn tạo sóng gió cho giòng thời gian của họ, tất thời gian sẽ đưa họ đến vùng bão tố, người thiện hóa giòng thời gian sẽ đến bờ giải thoát, kẻ ác thủ hóa thời gian sẽ lênh đặng trôi dạt trên giòng luân hồi, tạt qua và dừng lại khắp các bến bờ sinh tử của ngũ thú.

Nhà vua vô trí không thấy thời gian cuốn trôi tuổi ấu thơ ghé bến trưởng thành trên giòng sông đến bến lão tử, mà chẳng phải do thuốc. Thế nhân cũng vậy do trải qua giòng thời gian ăn hiền ở lành, đến được bờ thiện báo, lại ảo tưởng cho rằng Phật trời thương tưởng ban bố, nếu không qua thời gian không gieo ác nhân, thì chẳng có Phật trời nào thương tưởng hay ban bố hạnh phúc cho ta được. *Đức Phật nói trong kinh Pháp cú. Tâm dẫn đầu mọi pháp, tâm chủ tâm tạo tác, nếu nói hay hành động, với tâm tư thanh tịnh, hạnh phúc sẽ theo ta, như bóng không rời hình.* Hạnh phúc hay đau khổ chỉ là quả của ba nghiệp. Không phải do sự ban thưởng hay trừng phạt

từ ngoài tới, người vô trí chỉ lo cầu được hạnh phúc bằng cách dựa vào các pháp bên ngoài, như cúng thần tài, cầu thuốc tiên, học chú thuật, mà không hề thiện hóa ba nghiệp, tất không sao có hạnh phúc, bởi cầu cúng không dính dáng gì đến hạnh phúc hay đau khổ của bản thân, tác giả của hạnh phúc và khổ đau chính là sự tư duy và hành động của bản thân.

## 2. Muốn nhanh.

Nhà vua tiêu biểu cho hết thảy mọi người, ai cũng có tâm lí, muốn bỏ ít công mà được quả nhiều, muốn bỏ thời gian ngắn mà thành tựu được sự lâu dài. Người đời muốn bỏ thí ít nhưng mong quả báo giàu có, tu hành mới được vài ngày đã phàn nàn sao không thấy thành quả gì hết, nên sinh tâm thôi thất. Trọn ngày bận buộc với gia duyên, chỉ dành một tiếng cho sự tu tập, mà thắc mắc vì sao niệm Phật tụng kinh hay sinh hôn trầm và tán loạn. Mọi gia duyên đều bận buộc, đã bận buộc tất tán loạn, mỗi ngày chỉ tối đa một giờ tập định, còn 23 giờ kia chia cho tán loạn và hôn trầm, một ngày như vậy, một đời còn chênh lệch vô cùng như trời với đất giữa hai lực định và loạn, bình thường định còn khó hà huống định trong khối tán loạn hôn trầm chồng chất tích lũy qua bao thời gian, làm thế nào định nổi trong nổi loạn như vậy.

Người vô trí ngay vấn đề của bản thân mà còn chẳng hiểu vì sao, thì làm thế nào tự sửa trị khỏi căn bệnh trên, nói chi đến sự hiểu biết được chân trí, mảnh lối thì mau hiểu, chân trí thì hồ đồ chậm lụt, như nhà vua không có chân trí để nhận ra sự mau lón chân thật của công chúa, lấy gia làm thật, tức cho thuốc là nguyên nhân giúp công chúa trưởng thành, còn sự thật là giòong thời gian thì mê thất không biết đến, đó là căn bệnh chung của thế gian. Nên nhiều người vì mê muội không thấy sự thật nên cho tà giáo là lương dược. Như người ăn cơm đến bát cuối cảm thấy no, tưởng là nhờ bát cuối mà no còn mấy bát kia vô giá trị, nên hôm sau muốn ăn bát cuối cho no ngay, đỡ mất công ăn mấy bát đầu vô dụng.

Kẻ muốn nhanh thường hay sợ thứ lâu dài, phàm phu si mê tham dục nên thích được nhanh và ngại phải chờ lâu xa, vì vậy nghe việc phát tâm độ sinh trong vô lượng đời mới thành Phật liền sợ hãi đến mức sợ luôn cả thành Phật, nên không dám phát tâm, không muốn thành Phật đạo, chỉ mong được lệ thuộc đức Phật là đủ, như cùng tử trong kinh Pháp hoa dù được trưởng giả nhận làm con vẫn tự ty không dám kế thừa sự nghiệp của trưởng giả, phải chờ thời gian trôi cùng tử đến đúng thời tiết nhân duyên khi đó mới dám phát tâm. Trí gia dưới sự hướng đạo của đức Phật lập tức phát tâm nên không tốn thời gian như cùng tử, đốn phát đốn tu đốn thành Phật đạo, nên phát tâm chẳng phải là đốn pháp đó ư? Người phát tâm không ngại thời gian bao lâu vì chỉ quản thống lí đại chúng đến với vô thượng đạo tâm, càng độ vô số chúng sinh càng tốn vô số thời gian, con số thời gian vô lượng kiếp đó của bồ tát đạo thật đáng quý, thật cần thiết cho vô lượng chúng sinh và đạo quả của bồ tát, nên chẳng có lý do nào khiến bồ tát lo sợ thời gian. Thời gian là giòong công đức đưa bồ tát đến bến vô bờ gọi là vô thượng bồ đề, trong thời gian vô lượng kiếp bồ tát tới bến nào, bến ấy được an lành. Trải qua một niệm cho đến vô lượng kiếp của bồ tát cũng chỉ có giác, nên một niệm giác cũng như vô lượng niệm giác hay vô lượng kiếp giác nào có khác gì nhau, thế nên đối với bồ tát một niệm cũng bằng vô lượng kiếp, vô lượng kiếp cũng bằng một niệm.

## 3. Lương y và dược tính.

Giống như hướng đạo giỏi biết rõ mọi ngõ và nơi chốn, lương y biết rõ mọi nhân quả của bệnh tật, nhân quả của trị bệnh, và ngay cả nhân quả của bệnh nhân, lương y là người rõ biết mọi nhân quả về tính bệnh và tính trị liệu, liễu tri mọi dược tính nơi mọi thứ, thứ nào cũng có tính dược cho một căn bệnh nào đó, nhưng họ không thể trị dứt được ba thứ là lão bệnh tử. Ba thứ này thế gian không có thuốc trị, không có dược tính nào đối kháng được ba thứ đó. Đức Phật xuất hiện không chỉ như một đại đạo sư hướng đạo mà còn là đại y vương vì duy nhất chỉ có đức Phật mới trị dứt được lão bệnh tử. Chỉ có giới định huệ mới có đủ dược tính trị lão bệnh tử, hễ diệt được lão bệnh tử tất sẽ vĩnh viễn vô lão vô bệnh vô tử. Song nếu muốn có ba thứ dược tính giới định huệ, nhất định phải nghe lời đại y vương phát tâm vô thượng, trong tâm vô thượng có sẵn ba dược tính giới định huệ, ngoài ra không đâu tìm ra dược ba dược tính này, vì vậy không phát tâm đều là những người đã đang và sẽ là bệnh nhân của lão bệnh tử. Nhất thiết chúng sinh đều có sẵn vô thượng tâm, chỉ cần phát khởi ra, vô thượng tâm sẽ là sức kháng thể tiêu diệt tận gốc ba thứ bệnh kia. Lão bệnh tử từ vọng tâm sinh, không hề có lão bệnh tử nào từ vô thượng tâm thành, sinh tử do tâm sinh, giải thoát do tâm thành, tất cả đều do tâm, chẳng có quỷ thần, thượng đế nào can thiệp được cả, và cũng chẳng có thần dược nào chấm dứt vĩnh viễn mọi bệnh tật nói gì đến lão tử.

Phật giáo đồ trăm ngàn ức kiếp mới gặp được bậc đại y vương, nhưng phân đông không đủ sức tin vẫn mê tín vào thầy thuốc và thuốc men, không uống pháp dược của Như lai, không phát tâm, không giới định huệ, không kháng thể, nên lão bệnh tử mặc sức tung hoành trong dòng thời gian, khiến cả thế gian bị chi phối bởi một thứ thời gian mang tính hủy diệt, qua thời gian thế nhân chỉ tập vào các bên già nua, xấu xí, tật bệnh và bên cuối là bên bờ tử vong.